

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG APP

HONKIDE NIHONGO BASIC 1

Chào mừng đến với ứng dụng học tiếng Nhật Honki de Nihongo!!!

Honki de Nihongo là một sản phẩm mà đội ngũ công ty chúng tôi đã dày công nghiên cứu và phát triển nhằm mục đích phục vụ tốt hơn nhu cầu học tập cũng như sử dụng tiếng Nhật đối với người học.

Chúng tôi đã tạo ra một chuỗi những ứng dụng khác nhau thuộc ứng dụng Honki de Nihongo mang tên: HonkideNihongo Basic1, HonkideNihongo N3 Chokuzen, HonkideNihongo Hakataben,...

Với mục tiêu đưa ra là sẽ giúp mọi người tiếp cận được với tiếng Nhật một cách chân thực nhất ngay từ những kiến thức cơ sở đầu tiên.

Với ứng dụng này người học có thể học tiếng Nhật miễn phí mọi lúc, mọi nơi vô cùng tiện lợi và hiệu quả với những kiến thức được sử dụng phổ biến trong cuộc sống hàng ngày ở Nhật cùng với những ví dụ sinh động, cụ thể kèm theo âm thanh của người bản xứ. Ngoài ra, người học sẽ không bị làm phiền bởi bất kì quảng cáo nào. Chính những điều này phần nào giúp người học sẽ cảm thấy vui và thoải mái nhất, và đó cũng chính là niềm vui và hạnh phúc lớn lao nhất của người làm sản phẩm như chúng tôi.

Và dưới đây, chúng tôi sẽ hướng dẫn các bạn cách sử dụng hiệu quả ứng dụng Honkide Nihongo (cụ thể là Honkide Nihongo Basic 1). Hi vọng thông qua bài hướng dẫn này các bạn có thể sử dụng ứng dụng một cách dễ hiểu và hiệu quả nhất!



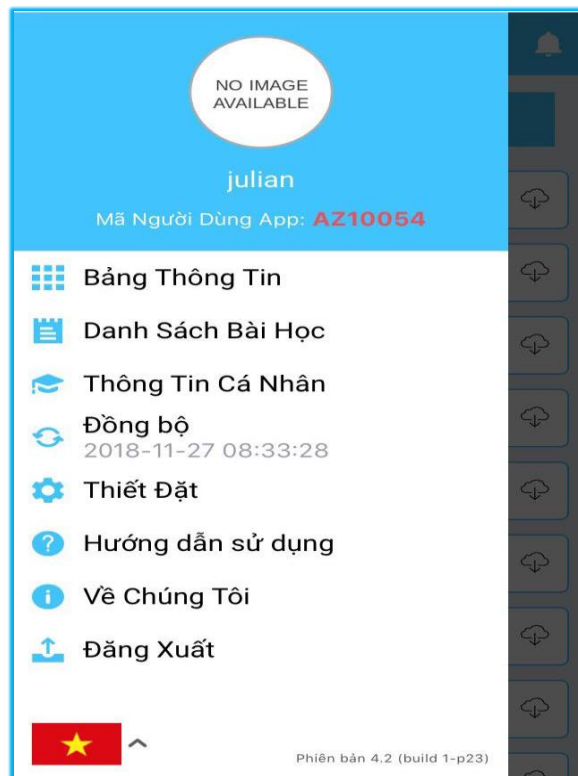
MỤC LỤC

A. Danh sách màn hình menu	1
1. Bảng thông tin:	1
2. Danh sách bài học	3
3. Thông tin cá nhân	4
4. Đồng bộ.....	5
5. Thiết đặt	5
6. Hướng dẫn sử dụng.....	6
7. Về chúng tôi:.....	6
8. Đăng xuất:.....	6
B. Cách học với ứng dụng	7
1. Từ Vựng và Câu Văn.....	9
1.1 Kiến thức:	9
1.2 Luyện tập.....	12
a) Tiếng Nhật - tiếng Việt:	13
b) Tiếng Việt - tiếng Nhật:	14
c) Nghe tiếng Nhật – tiếng Việt	15
d) Nghe tiếng Nhật – tiếng Nhật.....	16
2. Ngữ pháp.....	20
2.1 Kiến thức	21
2.2 Luyện tập.....	21
a) Ngữ pháp về Trợ từ, Phó từ	22
b) Ngữ pháp về Nghi vấn từ.....	23
c) Ngữ pháp về Hội thoại.....	24
d) Ngữ pháp về Mở Rộng	25
3. Trắc Nghiệm	28
3.1 Làm bài.....	28
3.2 Xếp hạng.....	29

A. Danh sách màn hình menu

Trên màn hình giới thiệu chung có hiển thị các thông tin cơ bản như:

- Tên đăng nhập: tên mà học viên đã đăng ký để đăng nhập vào ứng dụng.
- Mã Người Dùng App: Là mã để sử dụng dịch vụ bên ngoài và quản lý data.
- Ở góc dưới màn hình bên trái là biểu tượng lá cờ. Cụ thể: lá cờ Việt Nam thì ngôn ngữ sử dụng trong app sẽ là tiếng Việt, lá cờ nước Anh thì ngôn ngữ sử dụng trong app sẽ là tiếng Anh.
- Ở góc dưới màn hình bên phải là phiên bản hiện tại của app.



Ngoài ra, còn có các mục cụ thể như sau:

1. Bảng thông tin:

Đây là màn hình menu đầu tiên hiện ra sau khi đăng nhập vào tài khoản học viên.

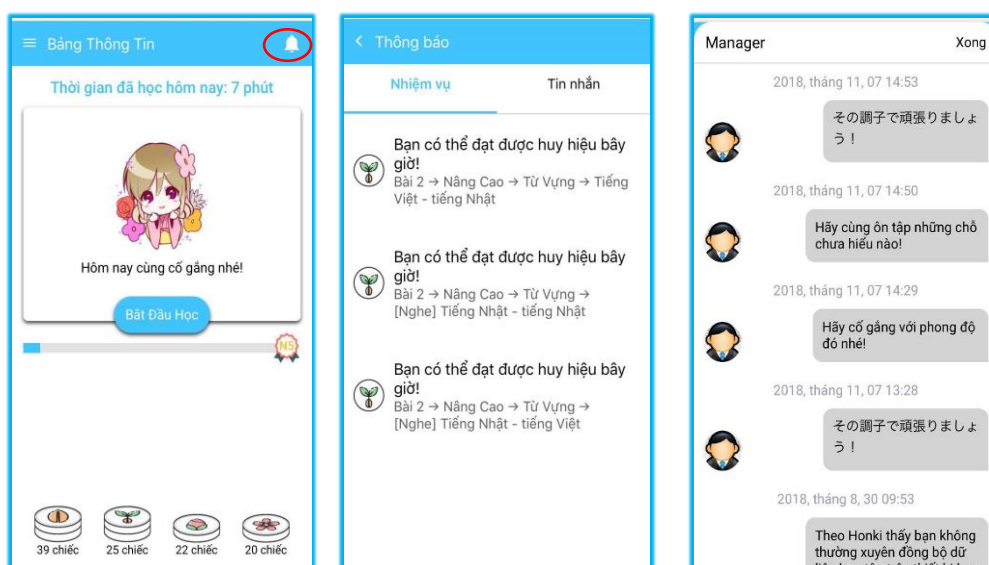
Trên Bảng Thông Tin sẽ hiển thị các thông tin như:

- Ở phía bên trái của Bảng Thông Tin (hay các mục bên dưới) đều có ký hiệu “≡”. Khi bấm chạm vào ký hiệu này sẽ giúp học viên quay về màn hình menu.
- Ở phía bên phải của Bảng Thông Tin là hình ảnh Chuông báo biểu thị cho phần Thông báo. Phần Thông báo này gồm 2 phần nhỏ: Tin nhắn và Nhiệm vụ.

- ✓ Nhiệm vụ: Hiển thị danh sách các phần luyện tập bạn có thể đạt được huy hiệu sau khi đã đủ thời gian chờ. Khi vừa đủ thời gian chờ để luyện tập phần tiếp theo thì app sẽ tự động thông báo về cho học viên. Khi bật app lên thông báo này sẽ lặp lại mỗi 15 phút một lần cho đến khi nào học viên luyện tập đạt huy hiệu tiếp theo thì thôi.
- ✓ Tin nhắn: Bao gồm những tin nhắn đến từ hệ thống, giáo viên hoặc người quản lý. Dựa vào tình hình học tập của học viên được thể hiện trên Màn hình quản lý mà hệ thống hoặc người quản lý/giáo viên sẽ gửi các tin nhắn theo các kiểu: khen, khiển trách, thôi thúc,... nhằm tuyên dương kịp thời cũng như có những chú ý, nhắc nhở giúp học viên cải thiện kịp thời tình trạng học tập.
- Ở giữa là cô gái đáng yêu Yuesan và những lời nhắn đáng yêu từ cô ấy. Yuesan là một tạo hình nhân vật độc quyền mà công ty chúng tôi đã liên kết với công ty chủ quản để đưa vào trong các bài học nhằm khuyến khích tinh thần các học viên. Tùy vào thành tích học tập khác nhau mà Yuesan sẽ có những sắc thái biểu hiện phong phú khác nhau.
- Ở phía dưới hình ảnh của Yuesan có 1 nút nhấn "Bắt Đầu Học", khi chọn vào nút nhấn này sẽ ngay lập tức chuyển sang màn hình "Danh Sách Bài Học".

Phía dưới nút nhấn "Bắt Đầu Học" là 1 Progress Bar (thanh tiến độ) - đây là 1 đường thẳng biểu thị số phần trăm (%) huy hiệu học viên đạt được trên tổng số số huy hiệu để đạt được 1 cấp độ yêu cầu. Khi đã đạt được 100% huy hiệu thì cũng có nghĩa rằng người dùng có thể vượt qua được kì thi chuyên môn về cấp độ đó (ví dụ như N5, N4, N3,...)

Phía dưới cùng của màn hình sẽ hiển thị số lượng đã đạt được của mỗi loại huy hiệu có trong tất cả các bài học.



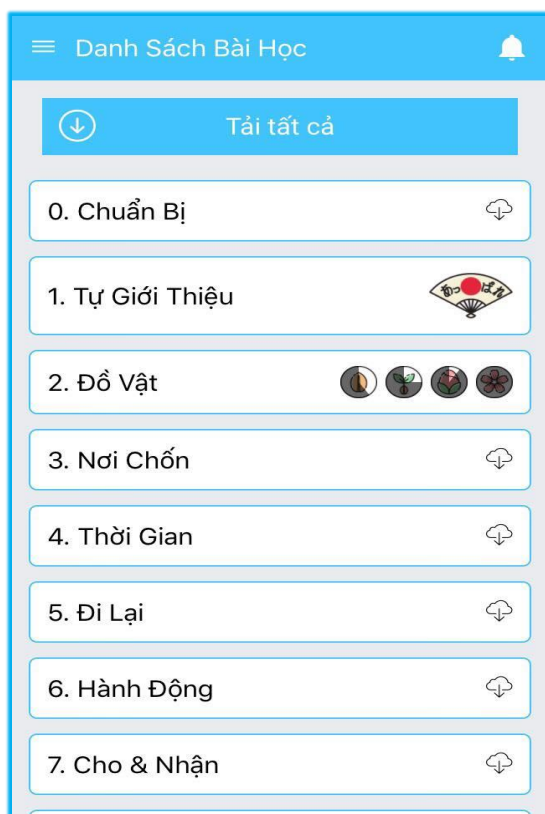
2. Danh sách bài học

Trong ứng dụng Honkide Nihongo Basic 1 gồm có 26 bài học. Mỗi bài đều có một chủ đề riêng biệt.

Trước khi vào bài học cần phải tải nội dung các bài học.

Trong ứng dụng có tính năng “Tải tất cả”, tức là học viên chỉ cần tải dữ liệu tất cả các bài học xuống một lần và chỉ tải lại khi có dữ liệu cập nhật. Ngoài ra, học viên có thể tải từng bài học riêng lẻ nếu muốn. Học viên tải bài học về khi có wifi.

Sau khi tải các bài học, ở mỗi bài học sẽ hiện ra các hạt giống, mầm non, nụ hoa và hoa Sakura tượng trưng cho 4 loại Huy Hiệu mà học viên sẽ đạt được khi trả lời đúng tất cả các câu hỏi trong phần Luyện Tập. Sau khi tải các bài học về, các huy hiệu sẽ bị che màu tối, khi học viên đạt được huy hiệu nào thì khi quay ra màn hình Danh sách bài học bên ngoài thì một phần của huy hiệu ấy sẽ sáng lên một phần tương ứng.



3. Thông tin cá nhân

- Mã Người Dùng App: Là mã để sử dụng dịch vụ bên ngoài và quản lý dữ liệu.
- Tên đăng nhập: Là tên tài khoản mà học viên đã đăng ký và được hiển thị trong ứng dụng.
- Email: Là địa chỉ email đã đăng ký.
- Tên lớp học: Là lớp học mà học viên thuộc về.
- Tên hiển thị: Là tên học viên đăng nhập vào app.

☰ Thông Tin Cá Nhân 🔔

NO IMAGE AVAILABLE 📷

Mã Người Dùng App
AZ10054

Tên Đăng Nhập
julian

Email
mail.com

Tên lớp học
Basic1 (4月入学)

Tên hiển thị
julian

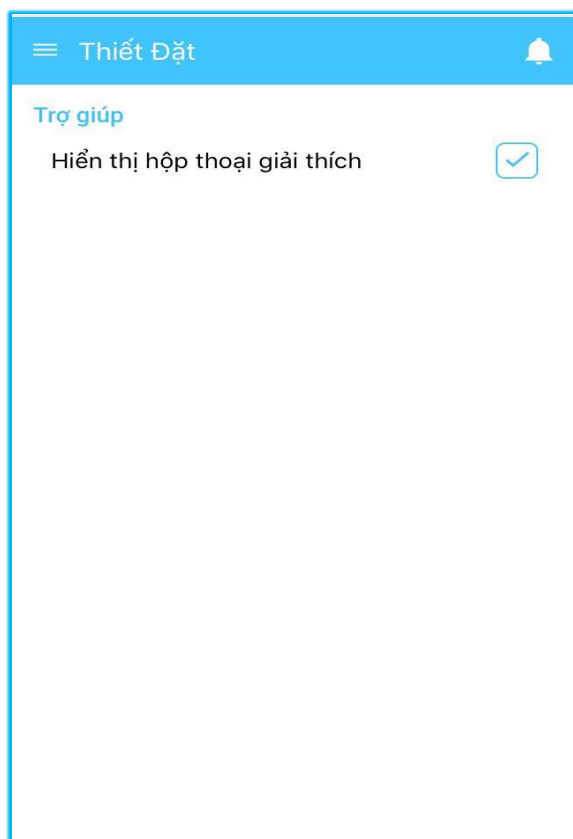
4. Đồng bộ

Nhờ vào tính năng này mà dữ liệu học tập của học viên được đưa lên Màn hình quản lý được chính xác và nhanh chóng hơn. Để đảm bảo thời gian học cũng như số lượng huy hiệu hiển thị được chính xác thì mỗi lần sau khi học xong, học viên nên bấm vào nút này.

Tính năng đồng bộ này còn giúp đồng bộ dữ liệu bài học từ thiết bị học khác nhau. Có thể học viên đăng nhập tài khoản học viên của mình vào nhiều máy khác nhau nhưng nhờ vào tính năng này, dữ liệu học tập của học viên sẽ được đồng bộ hóa dễ dàng.

5. Thiết đặt

Trợ giúp: Đây là phần vô cùng hữu ích cho những học viên mới lần đầu làm quen với ứng dụng. Khi chọn ✓ vào trong hộp thoại thì sẽ hiển thị giải thích nội dung chi tiết ở các trang.



6. Hướng dẫn sử dụng

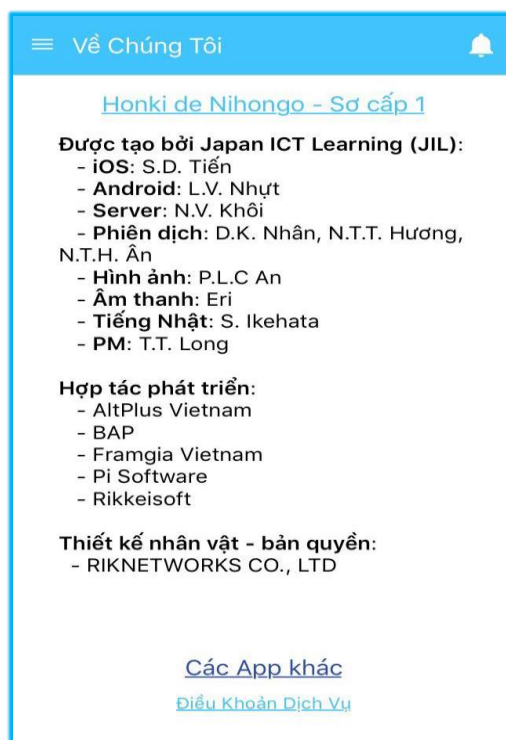
Đây là một phần rất hữu dụng trong ứng dụng của chúng tôi. Trong phần này chúng tôi sẽ hướng dẫn chi tiết về các phần học trong ứng dụng nhằm giải đáp những thắc mắc cũng như giúp học viên thuận tiện hơn trong quá trình sử dụng ứng dụng.

7. Về chúng tôi:

Đây là phần giới thiệu về phiên bản, Điều Khoản Dịch Vụ cũng như đội ngũ tạo ra ứng dụng Honkide Nihongo.



(6) Hướng dẫn sử dụng



(7) Về chúng tôi

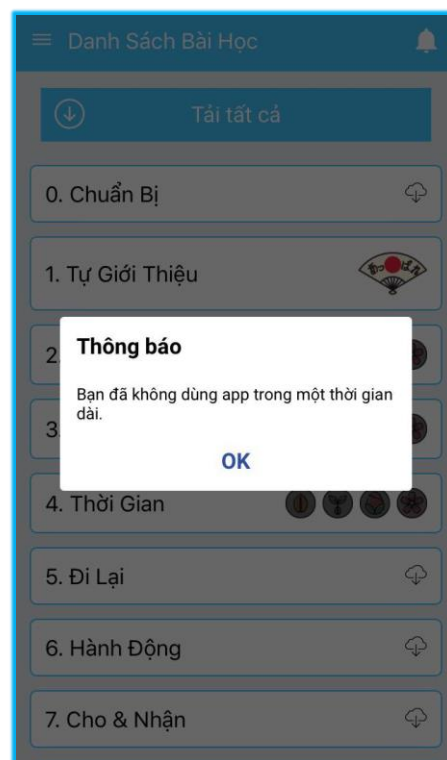
8. Đăng xuất:

Đăng xuất ra khỏi ứng dụng.

B. Cách học với ứng dụng

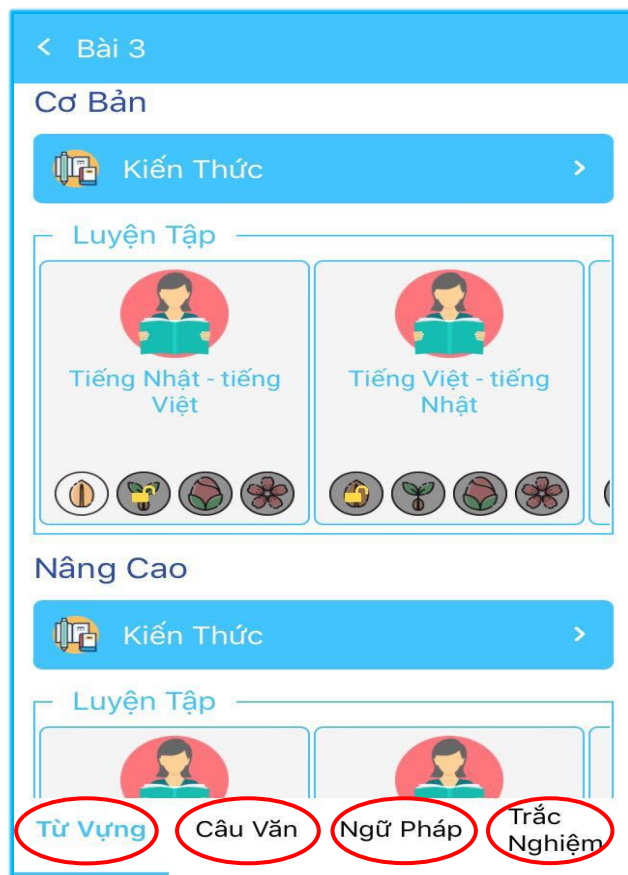
Về thời gian học với ứng dụng thì chỉ được tính khi học viên vào bài học, bắt đầu học ở màn hình Kiến thức, Luyện tập, Làm bài... Còn ở những màn hình khác như Bảng Thông Tin, Danh sách bài học(kể cả khi tải bài học về), Thông Tin Cá Nhân, Đồng Bộ, Thiết Đặt, Hướng dẫn sử dụng, Về Chúng Tôi, Màn hình kết quả luyện tập, thì thời gian sẽ được tính vào “Phần khác” trên Màn hình quản lý.

Một điều lưu ý nữa đó là khi học viên đang học bài, mở màn hình Kiến Thức, Luyện tập... mà không chạm vào máy trong vòng 5 phút, app sẽ hiện thông báo và tự động thoát ra màn hình ngoài.



Sau khi tải bài học về (cách tải đã được giới thiệu ở mục I.2, Danh sách bài học), học viên lựa chọn bài muốn học.

Trong mỗi bài học đều có 4 phần học theo trình tự: **Từ Vựng, Câu Văn, Ngữ Pháp, Trắc Nghiệm**.



- Phần Từ Vựng gồm có Từ Vựng Cơ bản và Từ Vựng Nâng Cao. Các từ vựng này đã được chúng tôi tham khảo ở rất nhiều giáo trình dạy tiếng Nhật và cải biên, chỉnh sửa sao cho phù hợp nhất với cách dùng phổ biến ở Nhật. Chúng tôi đã lọc bớt đi những từ vựng đã không được sử dụng phổ biến và thêm vào đó những từ vựng đang rất thịnh hành trong cuộc sống ở Nhật.
- Phần Câu Văn cũng tương tự. Chúng tôi đã biên soạn ra những câu văn có cấu trúc ngữ pháp tương ứng với mỗi bài học. Mỗi câu văn đều rất dễ hiểu, được sử dụng không ít trong cuộc sống thường ngày ở Nhật.
- Phần Ngữ Pháp gồm 2 phần: Kiến Thức và Luyện tập. Phần này sẽ hiển thị các cấu trúc ngữ pháp tương ứng với chủ điểm của mỗi bài học. Mỗi cấu trúc ngữ pháp đều có giải thích cặn kẽ và ví dụ cụ thể giúp học viên có thể dễ tiếp thu nhất có thể.

- Và phần cuối cùng cũng là phần Trắc Nghiệm. Sau khi học viên đã học xong các phần trên sẽ phải Làm Bài để củng cố kiến thức. Đây không chỉ là phần giúp học viên kiểm tra lại kiến thức đã học mà còn là phần kiểm tra xem phản xạ của học viên tốt đến đâu. Kết quả làm bài của học viên sẽ được biểu hiện cụ thể bằng số điểm mà học viên đạt được. Điểm số của học viên được tính theo thời gian làm bài và số câu trả lời đúng. Trên bảng xếp hạng sẽ hiển thị danh sách của 10 học viên có số điểm cao nhất trong 1 tuần. Nào các bạn, hãy cố gắng ghi tên mình lên “Bảng Vàng” nhé!

❖ **Cách học và Luyện tập của các phần Từ Vựng Cơ Bản - Từ Vựng Nâng Cao, Câu Văn Cơ Bản - Câu Văn Nâng Cao đều giống nhau nên chúng tôi xin được giới thiệu cụ thể về phần Từ Vựng Cơ Bản.**

Về cơ bản, học viên nên học bài theo trình tự như sau: Học phần Kiến Thức để nắm những kiến thức cơ bản sau đó Luyện nhớ bằng Flashcard sẽ giúp học viên nắm rõ hơn và có thể luyện đi luyện lại những từ khó nhớ/chưa nhớ. Việc cuối cùng sẽ là Luyện Tập để củng cố kiến thức.

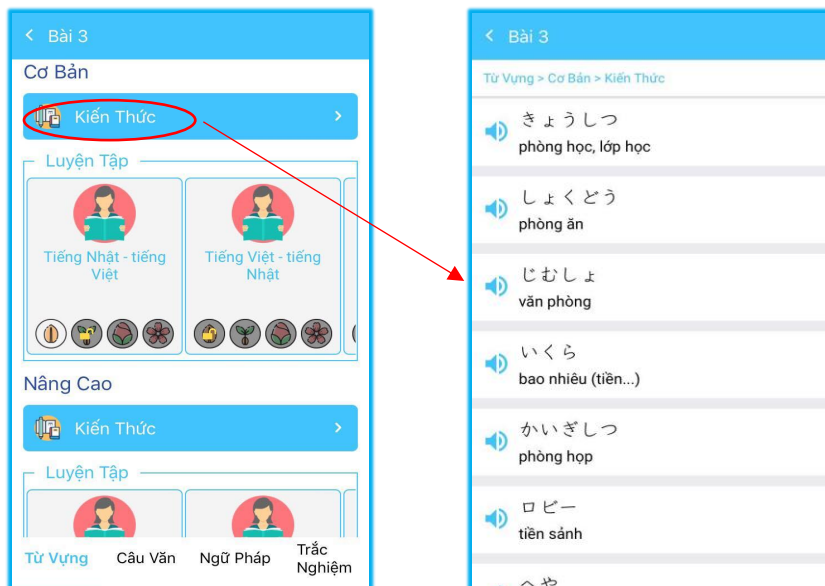
Và dưới đây chúng tôi sẽ hướng dẫn cụ thể cách học ở mỗi phần.

1. Từ Vựng và Câu Văn

1.1 Kiến thức:

Từ trên màn hình, lựa chọn phần muốn học. Và màn hình kế tiếp sẽ hiện ra. Chọn phần muốn học (ở đây là phần Kiến Thức).

Sau khi vào màn hình kiến thức thì một màn hình danh sách từ vựng tương ứng của mỗi bài sẽ hiện ra.



Bên trái của mỗi từ vựng sẽ là nút âm thanh, học viên sử dụng nút này để xác nhận âm thanh của từ/câu.

Học viên có thể học bằng danh sách từ vựng trên hoặc nếu muốn tìm hiểu cụ thể từng từ thì có thể chạm vào từ muốn học và ngay sau đó màn hình Flashcard tương ứng sẽ xuất hiện. Ở mặt trước của Flashcard sẽ hiển thị ảnh minh họa và chữ Hiragana của từ.

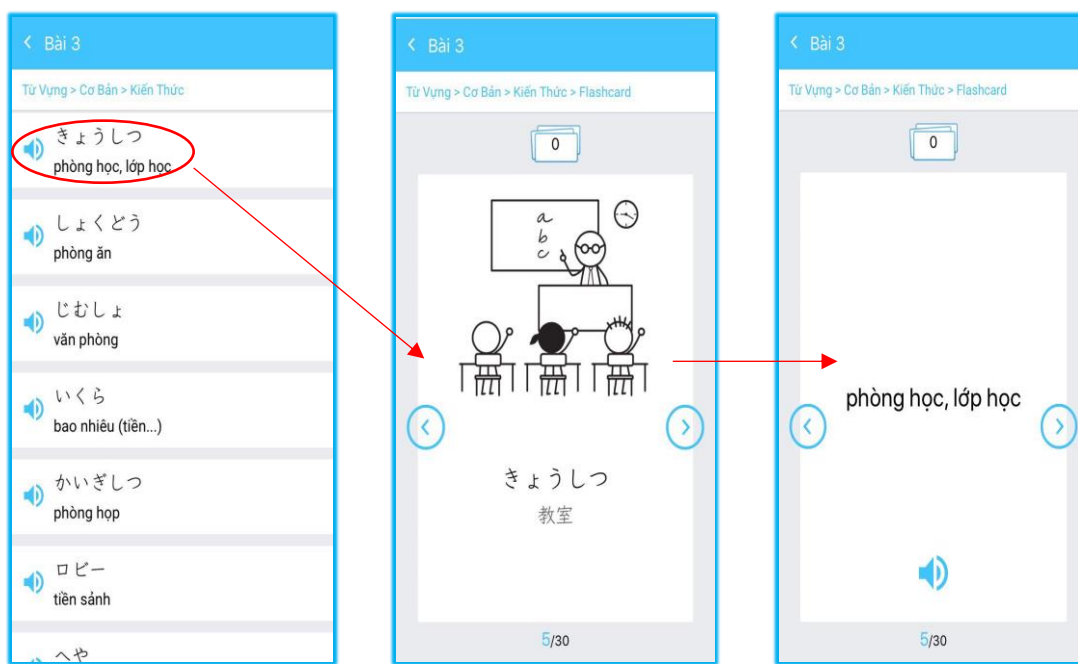
Học viên có thể lướt qua trái hoặc qua phải để chuyển tiếp hoặc lùi lại những từ muốn học.

Ở mặt sau sẽ hiển thị nghĩa tiếng Việt và âm thanh để người học xác nhận lại cách đọc của từ.

Điểm độc đáo trong phần Flashcard này đó là tính năng **“Đã nhớ”**.

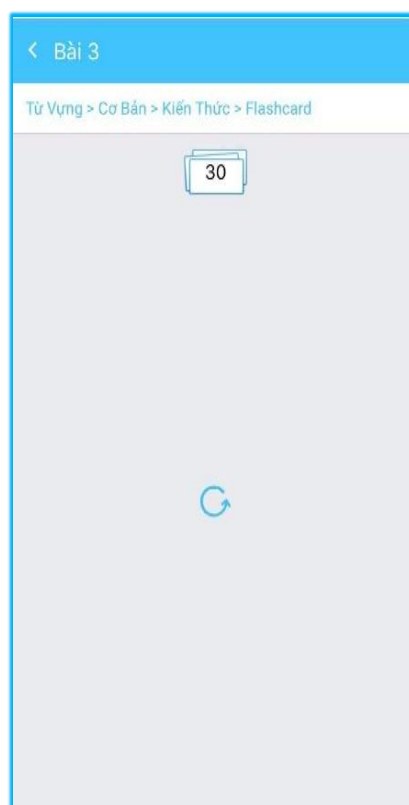
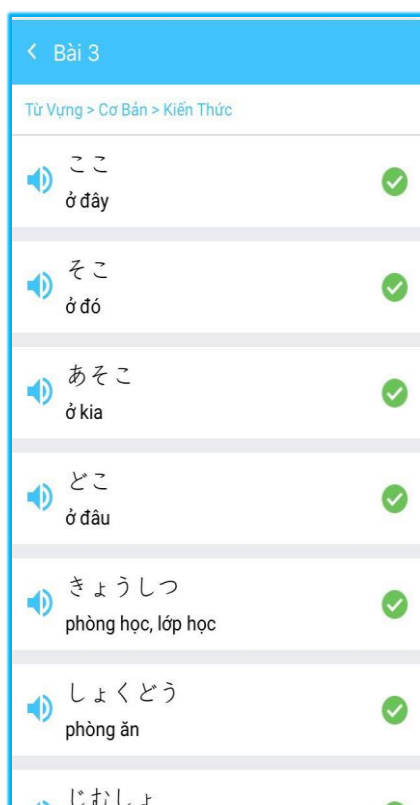
Trong quá trình học với Honkide Nihongo, người học có thể học tất cả các từ vựng một cách thuận tiện và nhanh chóng nhưng bên cạnh đó cũng không tránh được trường hợp việc học như thế sẽ bị lặp lại những từ vựng đã nhớ kỹ, rất dễ gây mất thời gian mà lại gây nhàm chán. Chính vì thế chúng tôi đã tạo ra tính năng **Đã nhớ** này.

Với tính năng này, trong quá trình học, khi học viên đã nhớ được từ vựng này thì chỉ cần vuốt màn hình đang hiển thị của từ vựng ấy lên phía trên tệp **“Đã nhớ”**. Đồng thời lúc ấy, trên tệp sẽ hiển thị được số lượng từ học viên đã thuộc được. Ở phía dưới, lúc này chỉ hiển thị những từ mà người học chưa thuộc mà thôi. Đây là một tính năng đặc biệt giúp người học chỉ tập trung ghi nhớ những từ vựng chưa nhớ/khó nhớ.



Trong danh sách từ vựng(câu), những từ đã nhớ sẽ được đẩy xuống cuối danh sách giúp học viên dễ tập trung vào những từ chưa nhớ. Và trên danh sách Từ/câu, bên cạnh từ/câu đó sẽ hiện dấu ✓ để học viên dễ dàng nhận ra mình đã nhớ được từ/câu này.

Sau khi đã thuộc hết các từ vựng thì trên màn hình sẽ không hiển thị từ nào nữa mà thay vào đó là dấu mũi trên vòng tròn. Trường hợp muốn luyện tập các từ vựng một lần nữa thì chỉ cần chọn vào dấu mũi tên, các từ sẽ được hiển thị trở lại.



1.2 Luyện tập

Sau khi đã học xong nội dung ở phần Kiến thức thì sẽ đến với phần Luyện tập. Điểm nổi bật của phần Luyện tập chính là giúp người học thực hành và vận dụng những kiến thức đã học ở trên đưa vào thực hành để củng cố lại kiến thức.

Ứng với mỗi loại Từ đơn Cơ Bản, Từ đơn Nâng Cao, Câu Văn Cơ Bản, Câu Văn Nâng Cao thì mỗi loại sẽ có 3 dạng luyện tập:

- Tiếng Nhật – tiếng Việt
- Tiếng Việt – tiếng Nhật
- Nghe tiếng Nhật – tiếng Việt
- Nghe tiếng Nhật – tiếng Nhật (phần này chỉ có ở từ bài Mở đầu đến bài 3)

Kết quả luyện tập của học viên sẽ được thể hiện bằng hệ thống các huy hiệu bao gồm: Hạt Giống, Mầm Non, Nụ Hoa và Hoa Sakura.



Ví dụ như màn hình trên, những phần nào học viên đã đạt được huy hiệu thì chỗ huy hiệu ấy sẽ sáng lên và hiện thời gian chờ để có thể luyện tập đến huy hiệu tiếp theo. Những phần nào chưa luyện tập được huy hiệu nào cũng như đã đủ thời gian chờ để luyện tập lấy huy hiệu tiếp theo thì trên chỗ huy hiệu sẽ hiện ổ khóa màu vàng nhấp nháy để thu hút sự chú ý của học viên để học viên nhanh chóng nhận biết được phần nào mình cần làm.

a) Tiếng Nhật - tiếng Việt:

Hiện thị nội dung bằng tiếng Nhật và đáp án lựa chọn bằng tiếng Việt.

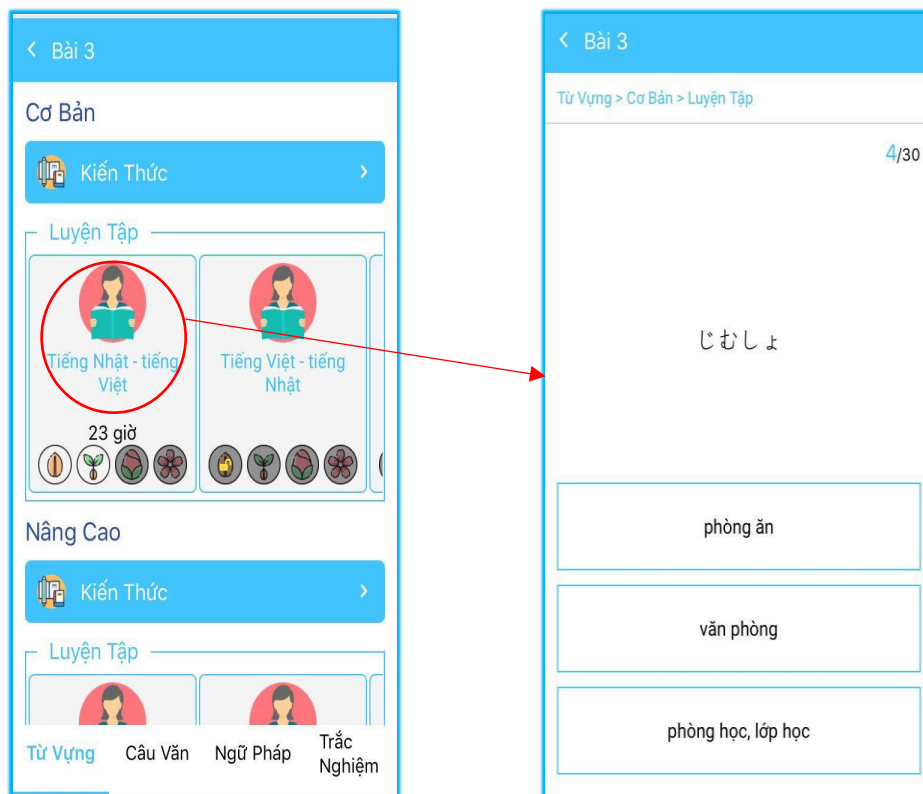
Phần này có tổng cộng 30 câu hỏi, mỗi câu hỏi sẽ có 3 đáp án lựa chọn.

Học viên chọn câu trả lời thích hợp với câu hỏi tương ứng.

Dạng câu hỏi này giúp học viên xác nhận lại kiến thức từ tiếng Nhật sang tiếng Việt.

Đáp án học viên đã lựa chọn sẽ được thể hiện bằng nền màu xám, đáp án đã lựa chọn là đúng hay sai thì còn được thể hiện bằng âm thanh. Ngoài ra, khi lựa vào đáp án sai thì sẽ hiện đồng thời nền xám ở câu đã chọn và nền xanh ở đáp án đúng của câu hỏi.

Sau khi chọn đáp án thì sẽ được tự động chuyển sang câu hỏi tiếp theo.



b) Tiếng Việt - tiếng Nhật:

Hiện thị nội dung câu hỏi bằng tiếng Việt và đáp án lựa chọn bằng tiếng Nhật.

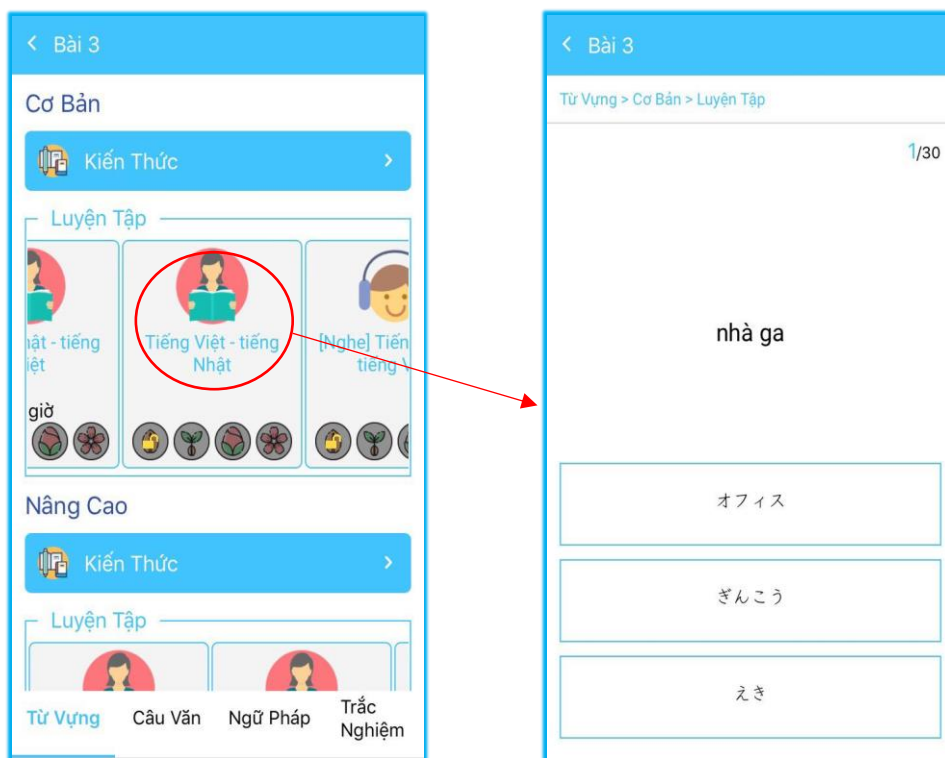
Phần này có tổng cộng 30 câu hỏi, mỗi câu hỏi sẽ có 3 đáp án lựa chọn.

Học viên chọn câu trả lời thích hợp với câu hỏi tương ứng.

Dạng câu hỏi này giúp học viên kiểm tra lại chính tả, cách viết của từ tiếng Việt sang tiếng Nhật được viết như thế nào.

Đáp án học viên đã lựa chọn sẽ được thể hiện bằng nền màu xám, đáp án đã lựa chọn là đúng hay sai thì còn được thể hiện bằng âm thanh. Ngoài ra, khi lựa vào đáp án sai thì sẽ hiện đồng thời nền xám ở câu đã chọn và nền xanh ở đáp án đúng của câu hỏi.

Sau khi chọn đáp án thì sẽ được tự động chuyển sang câu hỏi tiếp theo.



c) Nghe tiếng Nhật – tiếng Việt

Ở phần nghe này, học viên sẽ nghe câu hỏi bằng tiếng Nhật và lựa chọn đáp án với nghĩa tương ứng của tiếng Việt.

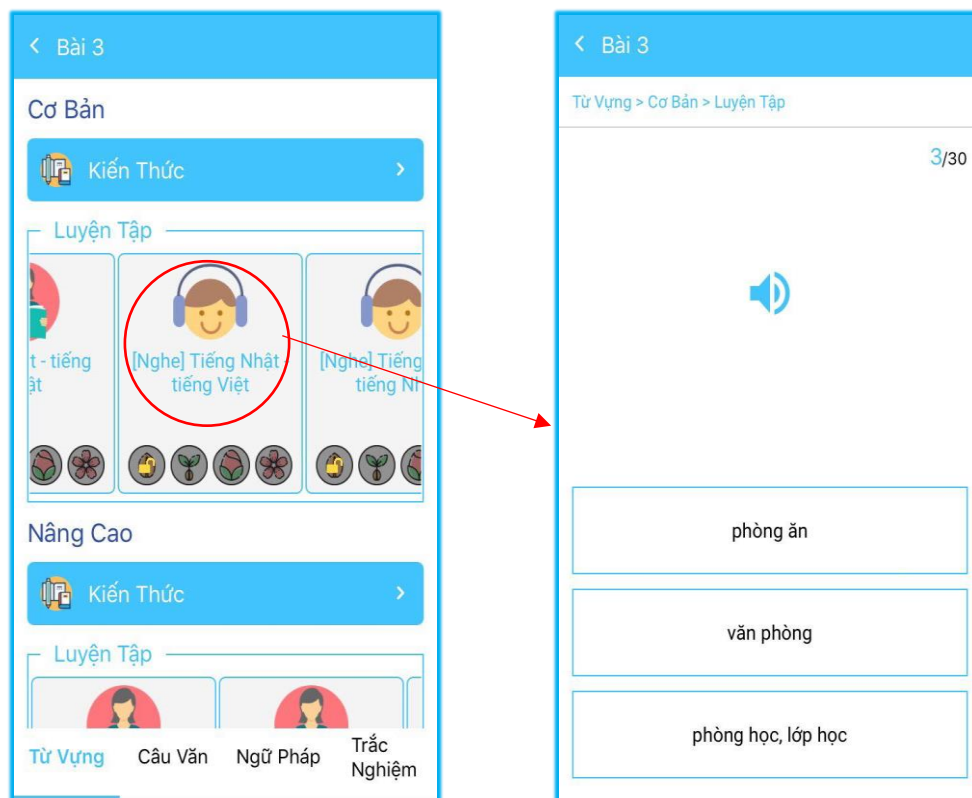
Có tổng cộng 30 câu hỏi, mỗi câu hỏi sẽ có 3 đáp án.

Học viên nghe xong file âm thanh và bắt đầu chọn đáp án trả lời.

Nếu muốn nghe lại file âm thanh thì nhấn vào biểu tượng chiếc loa.

Đáp án học viên đã lựa chọn sẽ được thể hiện bằng nền màu xám, đáp án đã lựa chọn là đúng hay sai thì còn được thể hiện bằng âm thanh. Ngoài ra, khi lựa vào đáp án sai thì sẽ hiện đồng thời nền xám ở câu đã chọn và nền xanh ở đáp án đúng của câu hỏi.

Sau khi chọn đáp án thì sẽ được tự động chuyển sang câu hỏi tiếp theo.



d) Nghe tiếng Nhật – tiếng Nhật

Ở phần nghe này, học viên sẽ nghe câu hỏi bằng tiếng Nhật và lựa chọn đáp án với âm tương ứng của tiếng Nhật.

Có tổng cộng 30 câu hỏi, mỗi câu hỏi sẽ có 3 đáp án.

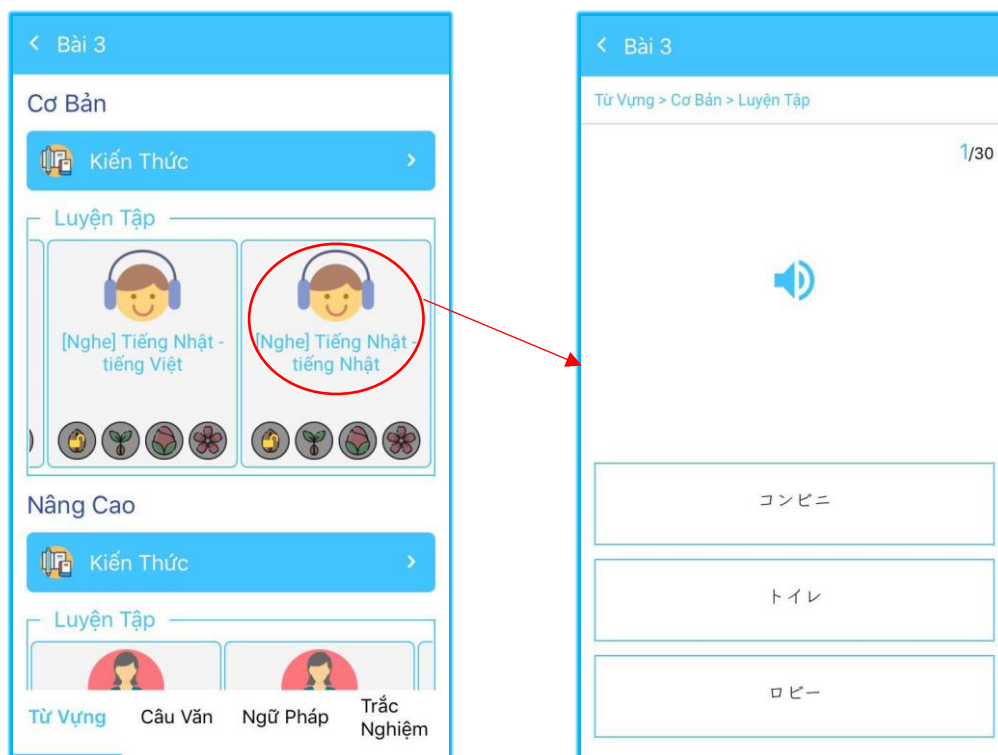
Học viên nghe xong file âm thanh và bắt đầu chọn đáp án trả lời.

Nếu muốn nghe lại file âm thanh thì nhấn vào biểu tượng chiếc loa.

Đáp án học viên đã lựa chọn sẽ được thể hiện bằng nền màu xám, đáp án đã lựa chọn là đúng hay sai thì còn được thể hiện bằng âm thanh. Ngoài ra, khi lựa vào đáp án sai thì sẽ hiện đồng thời nền xám ở câu đã chọn và nền xanh ở đáp án đúng của câu hỏi.

Sau khi chọn đáp án thì sẽ được tự động chuyển sang câu hỏi tiếp theo.

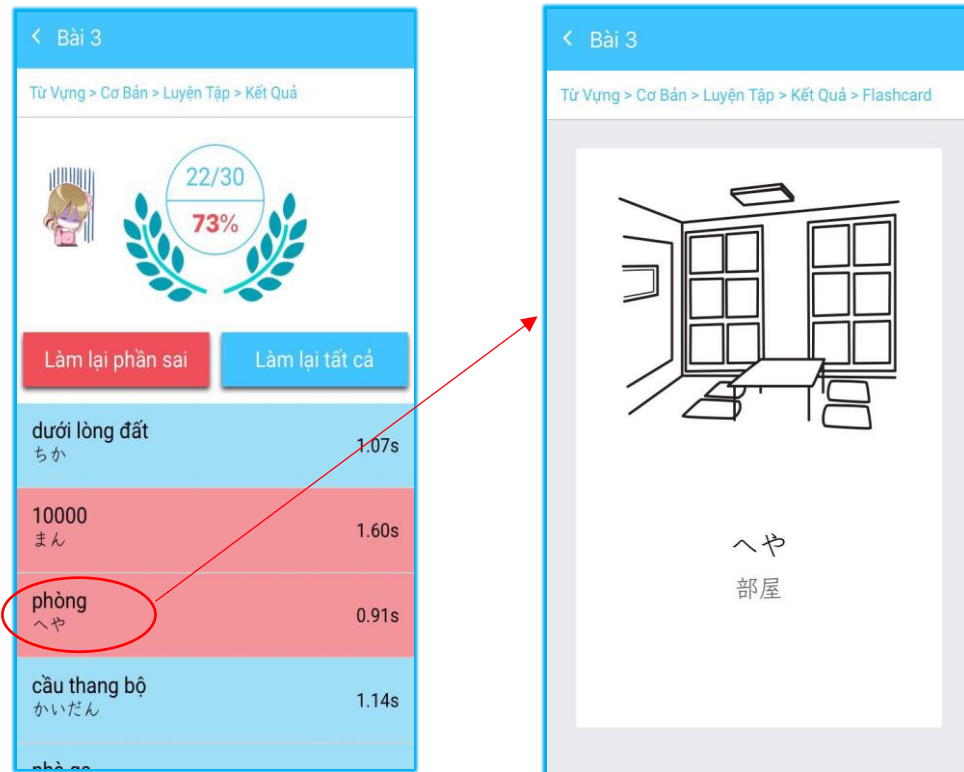
- ✓ Lưu ý: “Từ lúc bắt đầu học tiếng Nhật đến ngang bài 3, thì lúc này người học vẫn còn chưa quen nhiều với tiếng Nhật nên sẽ có phần Nghe Nhật – Nhật để củng cố lại kiến thức cho người học, nhưng đến bài 4 thì mọi người đã quen hơn với tiếng Nhật nên sẽ không còn phần này nữa”. Nắm được tình trạng chung của người học nên bên phía chúng tôi đã tạo ra phần này.



Sau khi hoàn thành toàn bộ câu hỏi luyện tập:

- Trong trường hợp có câu trả lời sai, trên màn hình sẽ xuất hiện:
 - Bảng kết quả hiển thị số điểm đạt được và số phần trăm tương ứng.
 - 2 button “Làm lại phần sai” và “Làm lại tất cả” để học viên có thể luyện tập lại theo ý muốn. “Làm lại phần sai” khi học viên muốn chỉ làm lại những câu mình đã làm sai. “Làm lại tất cả” khi học viên muốn làm lại tất cả các câu hỏi.

Danh sách các câu hỏi đã xuất hiện trong phần Luyện tập kèm với đáp án. Những câu nào học viên đã trả lời đúng thì sẽ hiện nền màu xanh, những câu đã trả lời sai thì sẽ hiện nền màu đỏ. Ở những câu học viên đã trả lời sai và muốn xác nhận lại thì chỉ việc chọn vào câu đó thì màn hình Flashcard của từ/câu tương ứng sẽ xuất hiện giúp học viên nhanh chóng ôn tập lại kiến thức cũ.



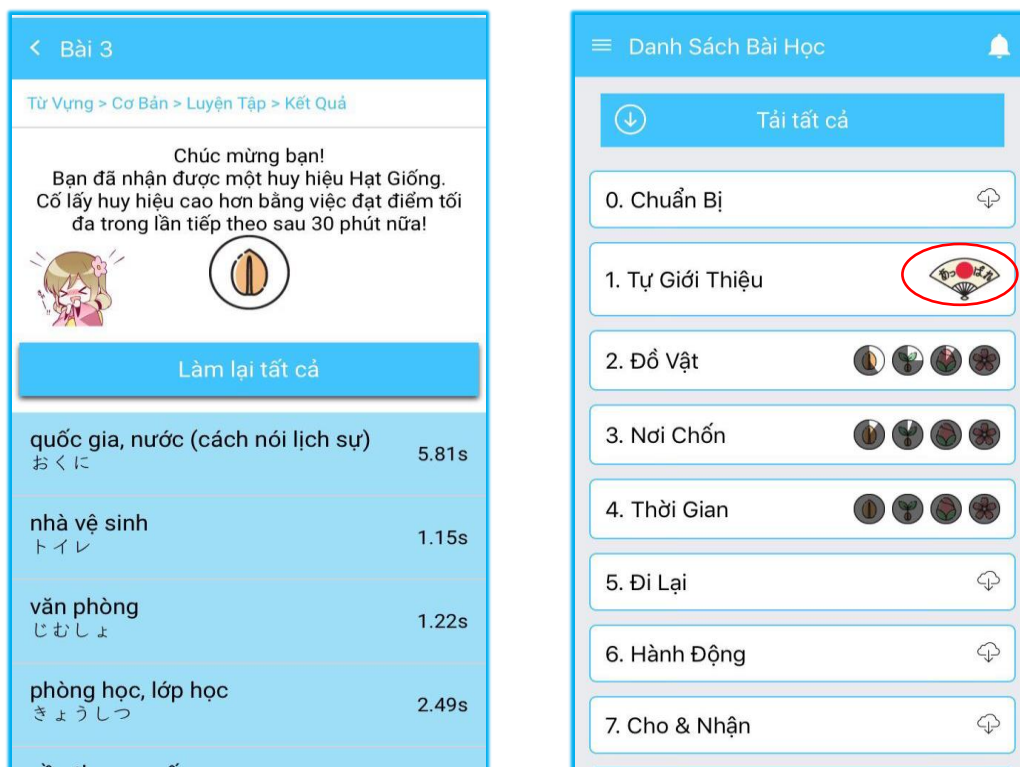
- Trong trường hợp trả lời đúng tất cả các câu hỏi học viên sẽ đạt được các huy hiệu tương ứng như sau:

Trường hợp trả lời đúng toàn bộ các câu hỏi lần thứ nhất hoặc lần thứ nhất trả lời sai, làm lại lần thứ hai trả lời đúng hết tất cả các câu hỏi đã làm sai thì sẽ đạt được huy hiệu Hạt Giống 🌱.

Sau 30 phút trở đi kể từ khi đạt được huy hiệu Hạt Giống, trong trường hợp trả lời đúng toàn bộ câu hỏi hoặc lần thứ nhất trả lời sai, làm lại lần thứ hai đúng hết tất cả các câu hỏi đã làm sai thì sẽ đạt được huy hiệu Mầm Non 🌱.

Sau 24 tiếng trở đi kể từ khi đạt được huy hiệu Mầm Non, trong trường hợp trả lời đúng toàn bộ câu hỏi thì sẽ đạt được huy hiệu Nụ Hoa 🌸.

Sau 168 tiếng trở đi kể từ khi đạt được huy hiệu Nụ Hoa. Nếu trả lời đúng toàn bộ câu hỏi thì đạt được huy hiệu Hoa Sakura 🌸.



Trong bài học, khi học viên đã đạt được tất cả các huy hiệu Hoa Sakura ở các phần Từ vựng Cơ Bản, Từ vựng Nâng Cao, Câu văn Cơ Bản, Câu văn Nâng cao, Ngữ pháp rồi thì sẽ nhận được một Chiếc Quạt trên màn hình Danh sách bài học thể hiện học viên đã hoàn thành xuất sắc bài học.

Và tại vì sao lại là sau 30 phút, sau 24 tiếng và sau 168 tiếng thì mới có thể đạt được những huy hiệu này?

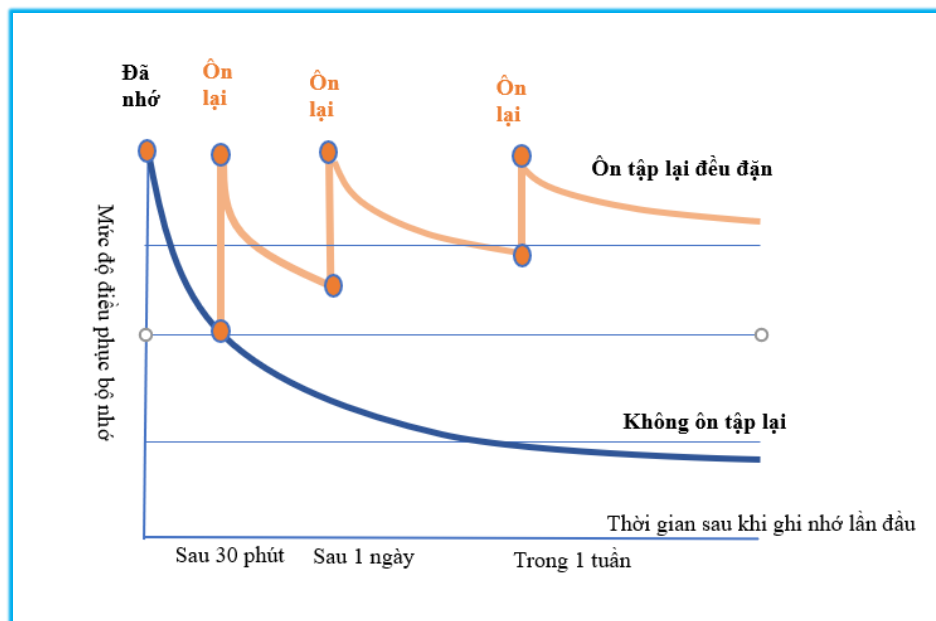
Theo thuyết Forgetting Curve của Hermann Ebbinghaus thì trí nhớ của chúng ta sẽ nhớ tốt hơn khi được lặp lại, ôn lại nên thay vì học nhồi nhét, bạn nên học theo hình thức “mưa dầm thấm lâu”. Theo một ghi chú trong “忘却曲線” (tạm dịch là Đường cong lãng quên) thì:

“- Sau khoảng 20 phút thì con người sẽ quên đi 42%, và còn giữ lại được 58% khối lượng kiến thức mà mình đã học trước đó.

- Sau khoảng 24 tiếng thì con người sẽ quên đi 74%, và giữ lại được 26% khối lượng kiến thức đã học trước đó.

- Và khoảng 7 ngày sau thì sẽ quên đi 77%, còn giữ lại 23% khối lượng kiến thức đã học trước đó.”

Biết được điều này nên hệ thống huy hiệu sau những khoảng thời gian đó đã ra đời.

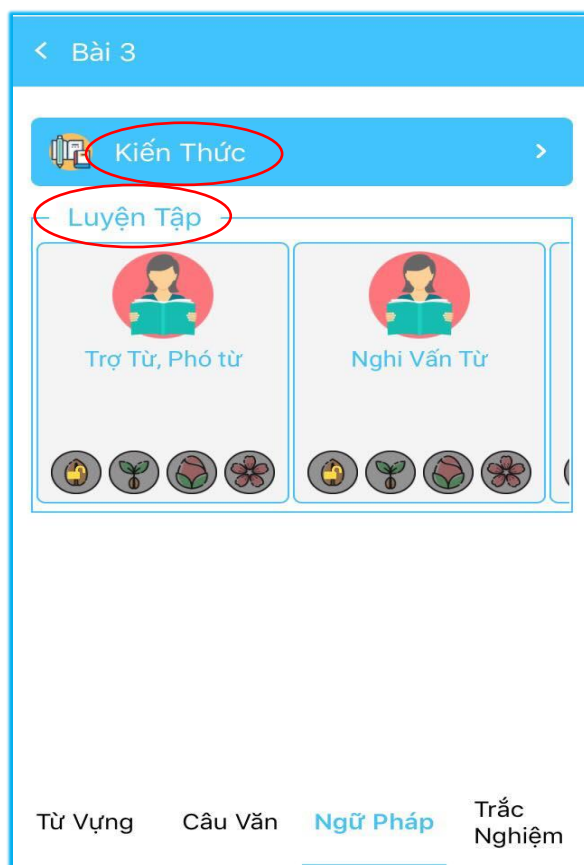


2. Ngữ pháp

Cũng như những ngôn ngữ khác, khi đạt đến một trình độ nhất định để có thể nói được tiếng nước ngoài như ngôn ngữ mẹ đẻ, thì chắc chắn không thể bỏ qua được phần Ngữ pháp của ngôn ngữ đó.

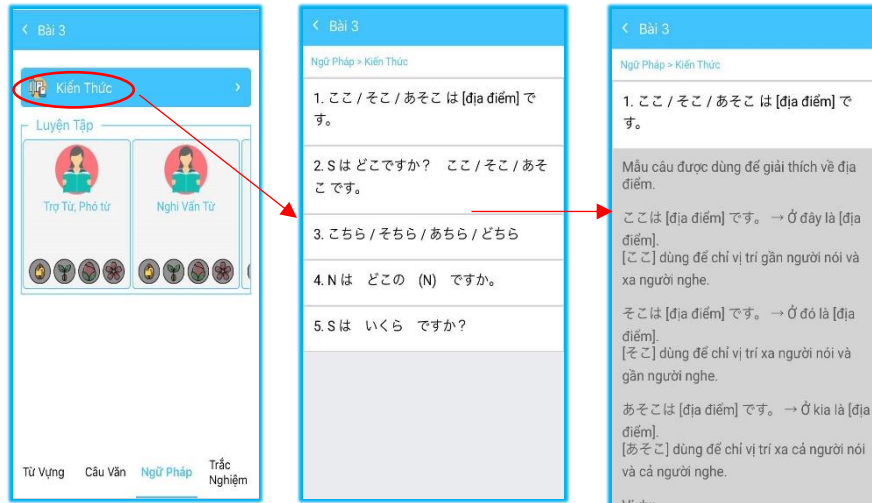
Chính vì thế, Ngữ pháp là yếu tố vô cùng quan trọng trong việc học ngoại ngữ.

Hiểu được điều đó, chúng tôi đã xây dựng nội dung cho phần Ngữ Pháp này bao gồm 2 phần là: Kiến thức và Luyện tập.



2.1 Kiến thức

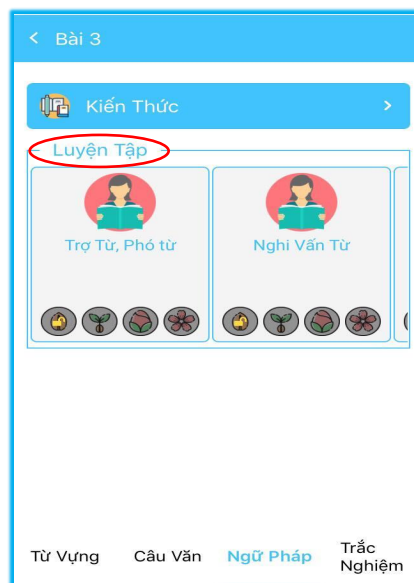
Hiện thị danh sách các mẫu ngữ pháp có trong bài. Tương ứng với từng cấu trúc, sẽ có giải thích chi tiết, cụ thể từng cấu trúc và câu ví dụ minh họa đi kèm với từng cấu trúc đó.



2.2 Luyện tập

Trong phần Luyện tập sẽ gồm có 4 phần:

- **Trợ từ, Phó từ:** Luyện tập điền vào chỗ trống những trợ từ, phó từ thích hợp.
- **Nghi vấn từ:** Luyện tập điền vào chỗ trống những Nghi vấn từ thích hợp với văn cảnh.
- **Hội thoại:** Luyện tập điền vào chỗ trống những từ hoặc cách chia của từ sao cho thích hợp với văn cảnh trong đoạn hội thoại.
- **Mở rộng:** Chủ yếu luyện tập về điền các cách chia của từ trong câu.

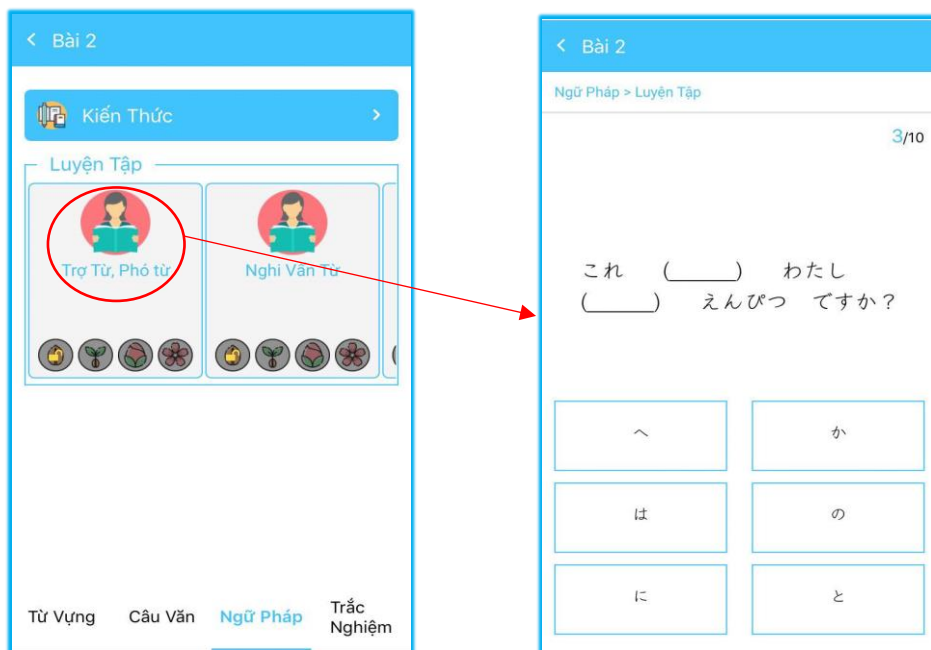


a) Ngữ pháp về Trợ từ, Phó từ

Có 10 câu hỏi.

Mỗi câu hỏi sẽ có một hoặc hai chỗ trống cần điền câu trả lời. Lựa chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống.

Sau khi chọn đáp án, app sẽ tự động hiển thị câu trả lời đúng/sai và chuyển sang câu tiếp theo.

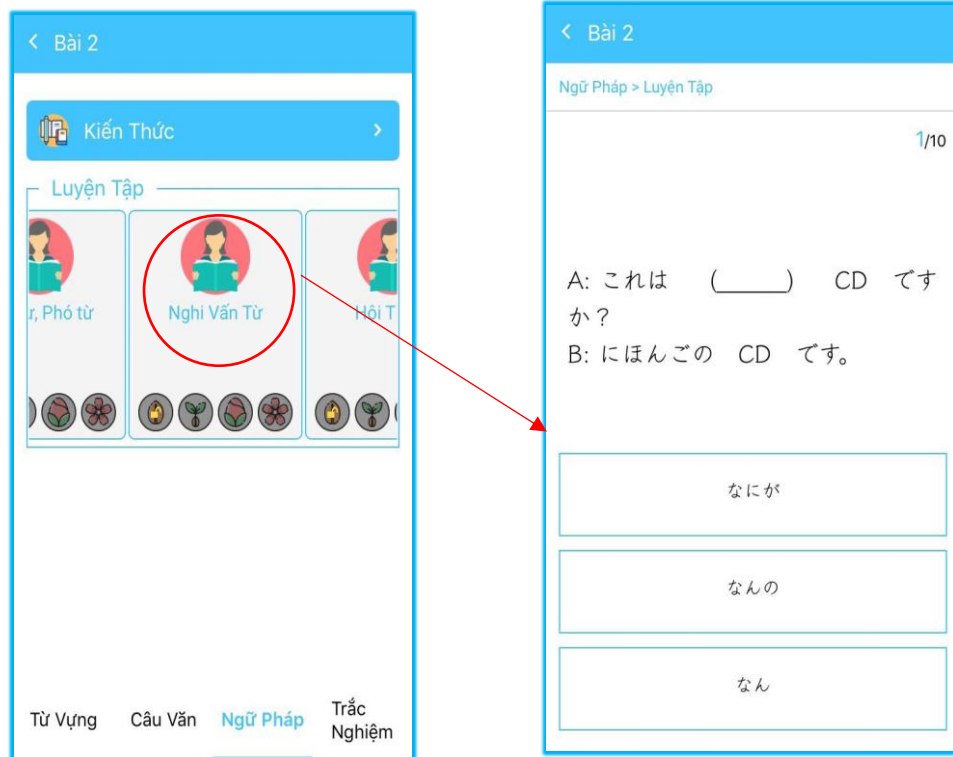


b) Ngữ pháp về Nghi vấn từ

Có 10 câu hỏi.

Mỗi câu hỏi sẽ có một hoặc hai chỗ trống cần điền câu trả lời. Lựa chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống.

Sau khi chọn đáp án, app sẽ tự động hiển thị câu trả lời đúng/sai và chuyển sang câu tiếp theo.



c) Ngữ pháp về Hội thoại

Có 10 câu hỏi.

Mỗi câu hỏi sẽ có một hoặc hai chỗ trống cần điền câu trả lời.

Lựa chọn đáp án thích hợp điền vào chỗ trống.

Các câu hỏi ở đây thường ở dạng đoạn hội thoại ngắn giữa nhân vật A và nhân vật B. Trong đoạn hội thoại sẽ để trống một chỗ cần điền, học viên đọc và chọn từ/thể thích hợp điền vào chỗ trống.

Sau khi chọn đáp án, app sẽ tự động hiển thị câu trả lời đúng/sai và chuyển sang câu tiếp theo.



d) Ngữ pháp về Mở Rộng

Có 10 câu hỏi.

Nội dung câu hỏi bao quát, có thể hỏi về trợ từ, nghi vấn từ, thể thích hợp trong câu...

Học viên đọc kỹ nội dung câu hỏi và lựa chọn đáp án thích hợp.

The image shows two screenshots from a Japanese grammar application. The left screenshot displays the 'Bài 2' (Lesson 2) interface with a 'Kiến Thức' (Knowledge) button and a 'Luyện Tập' (Practice) section. The 'Mở Rộng' (Expansion) option is highlighted with a red circle. The right screenshot shows the 'Ngữ Pháp > Luyện Tập' (Grammar > Practice) screen for 'Bài 2', indicating '3/10' questions. It presents a dialogue:

A: それは やまださんの ですか？
B: はい、 () やまださんの です。

Below the dialogue are three answer choices in separate boxes:

- これは
- そう です
- このは

A red arrow points from the 'Mở Rộng' button in the left screenshot to the question area in the right screenshot.

❖ Trong trường hợp trả lời có câu sai:

Màn hình sẽ xuất hiện giống như bên dưới, với những câu trả lời sai thì trên màn hình sẽ hiển thị màu đỏ.

Học viên có thể luyện tập lại những câu đã làm sai bằng cách click vào button “**Làm lại phần sai**” để củng cố lại kiến thức và tiếp tục lấy được huy hiệu tiếp theo.

< Bài 2

Ngữ Pháp > Luyện Tập > Kết Quả



Làm lại phần sai

Làm lại tất cả

A: あれは ノート ですか？
B: いいえ、あれは ノートじゃない で 6.49s
す。

A: あのう、これどうぞ。 4.65s
B: ありがとう ございます。

A: それは やまださんの ですか？ 5m
B: はい、これは やまださんの です。

A: これは シャープペンシルですか？
B: いいえ、それは ボールペン です。 3.73s

Trong phần Luyện tập ngữ pháp, đối với trường hợp trả lời đúng tất cả thì sẽ hiển thị như màn hình bên dưới.

Trường hợp nếu muốn làm lại để củng cố kiến thức thì sẽ chọn vào button “**Làm lại tất cả**”.

Trình tự luyện tập lặp lại để đạt huy hiệu Hạt Giống, Mầm Non, Nụ Hoa, Hoa Sakura cũng giống như phần Luyện tập của Từ Vựng và Câu Văn.

< Bài 2

Ngữ Pháp > Luyện Tập > Kết Quả

Chúc mừng bạn!
Bạn đã nhận được một huy hiệu Hạt Giống.
Cố lấy huy hiệu cao hơn bằng việc đạt điểm tối đa trong lần tiếp theo sau 30 phút nữa!



Làm lại tất cả

いいえ、それは ボールペン <u>じゃあり</u> <u>ません</u> 。それ <u>は</u> シャープペンシル です。	12.40s
これ <u>は</u> わたし <u>の</u> めいし です。	3.97s
それ <u>は</u> にほんご <u>の</u> ノート で す。	3.51s
これ <u>は</u> わたし <u>の</u> えんぴつ です か？	3.56s

3. Trắc Nghiệm

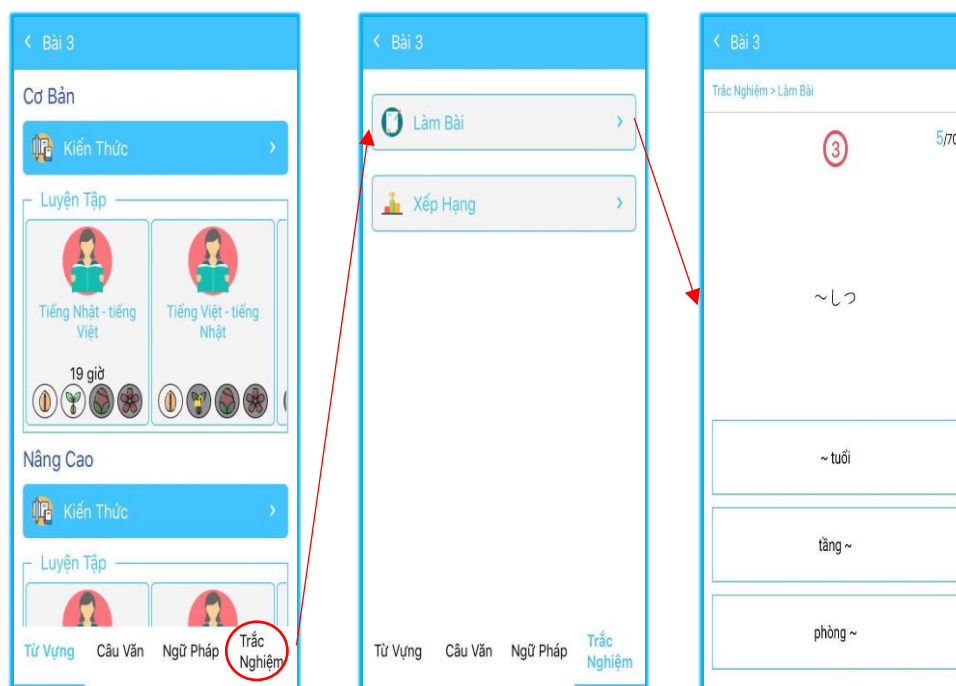
Phần Trắc nghiệm gồm 2 phần là: **Làm bài** và **Xếp hạng**

3.1 Làm bài

Đây là phần kiểm tra bao gồm tất cả kiến thức có trong bài. Qua đây sẽ giúp người học luyện khả năng phản xạ bằng việc giới hạn thời gian trong mỗi câu hỏi làm bài.

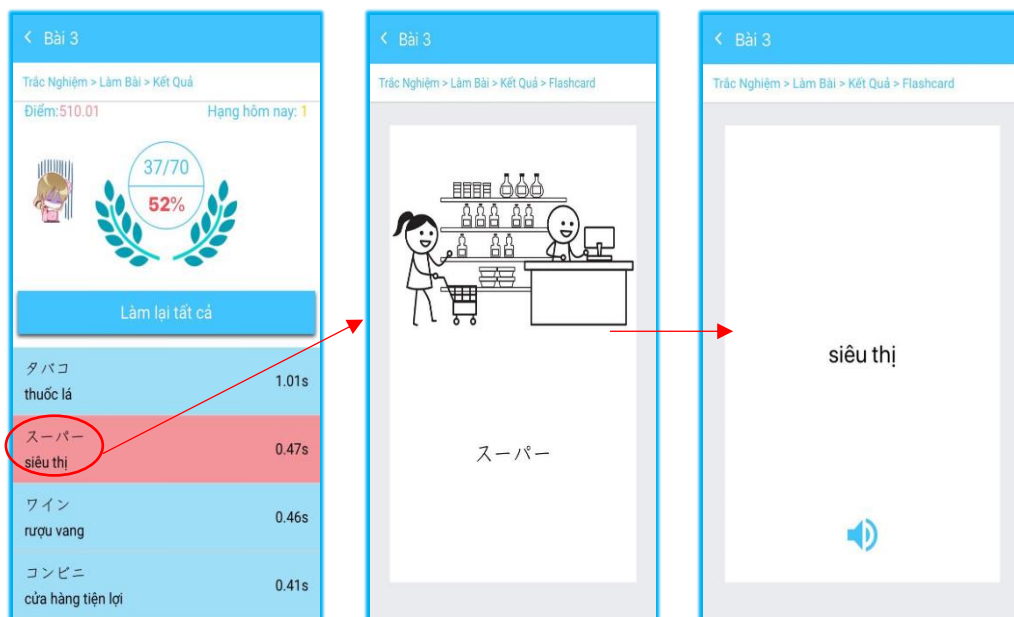
Trong bài kiểm tra của mỗi bài học gồm có 70 câu hỏi tổng hợp từ phần Từ Vựng, Câu Văn và Ngữ Pháp. Với những câu hỏi phần Từ vựng thời gian sẽ là 3 giây, Câu Văn là 5 giây, Ngữ pháp là 4 giây. Những được lựa chọn ngẫu nhiên trong tất cả các câu có trong bài.

Tổng điểm sẽ được tính dựa vào thời gian làm bài và số câu trả lời đúng. Điểm số tối đa đạt được là 1000 điểm.



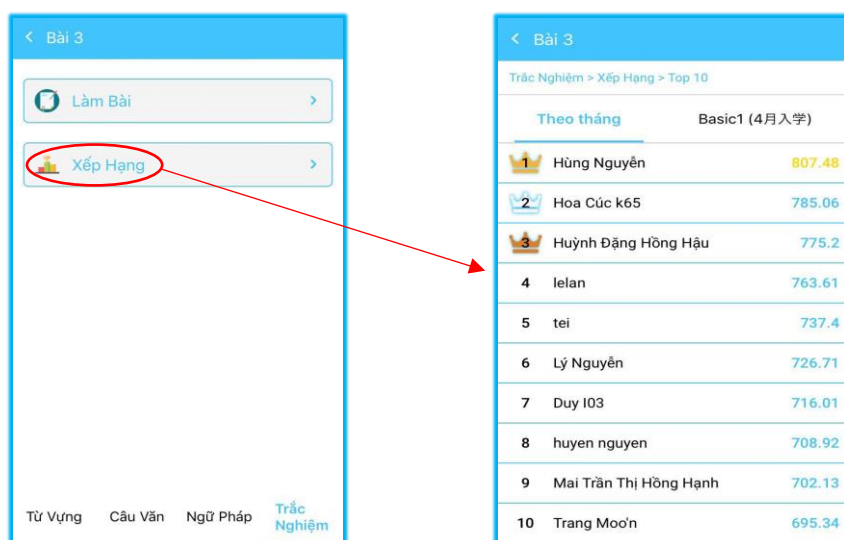
Màn hình kết quả có hiển thị câu trả lời đúng/sai mà học viên đã lựa chọn, với những câu trả lời đúng sẽ hiện nền màu xanh, câu trả lời sai sẽ hiện nền màu đỏ.

Muốn xác nhận lại kiến thức của câu sai, chọn vào câu/từ và xác nhận lại ở màn hình Flashcard.



3.2 Xếp hạng

Đặc trưng của phần này là sẽ hiển thị danh sách thứ hạng của 10 học viên đạt điểm số cao nhất xếp theo tháng, hoặc xếp hạng học viên của từng lớp. Các học viên có thể dựa vào đây để kiểm tra được thứ hạng của một có nằm trong top 10 hay không và nhờ đó có thể tăng cường khả năng cạnh tranh trong học tập. Vì vậy các bạn hãy cố gắng để được ghi tên mình vào “bảng vàng” nhé!



**CHÚC CÁC BẠN HỌC TẬP THẬT HIỆU QUẢ CÙNG ỨNG DỤNG
HONKIDE NIHONGO!!**

